

TÓM TẮT QUY TẮC, ĐIỀU KIỆN, ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM
SẢN PHẨM BẢO HIỂM HỖN HỢP
KẾT HỢP QUYỀN LỢI BẢO VỆ DO TAI NẠN MỞ RỘNG

-FUBON AN KIM BẢO TOÀN-

Sản Phẩm Bảo Hiểm Hỗn Hợp kết hợp Quyền lợi Bảo vệ do Tai nạn mở rộng là sản phẩm bảo hiểm nhân thọ do Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Fubon Việt Nam (“Công ty”) cung cấp. Quý khách vui lòng đọc kỹ Quy tắc, Điều khoản sản phẩm bảo hiểm (QTĐK) trước khi tham gia bảo hiểm và lưu ý các nội dung quan trọng trong quy tắc, điều kiện, điều khoản bảo hiểm được tóm tắt trong tài liệu này.

"Thời hạn bảo hiểm" được tính từ thời điểm Công ty bắt đầu nhận bảo hiểm cho đến khi kết thúc bảo hiểm. Thời hạn bảo hiểm của sản phẩm này là khoảng thời gian tính từ Ngày hiệu lực hợp đồng đến ngày Người được bảo hiểm đạt bảy mươi (70) tuổi.

"Thời hạn đóng phí": đóng phí một (01) lần, ba (03) năm, sáu (06) năm hoặc mười (10) năm.

I. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM	Quy định tại QTĐK										
1. Quyền lợi tiền mặt Công ty sẽ chi trả quyền lợi tiền mặt tại thời điểm cuối năm hợp đồng thứ mười (10). Quyền lợi tiền mặt được trả như sau: <table><tr><th>Thời hạn đóng phí</th><th>Quyền lợi tiền mặt</th></tr><tr><td>Đóng phí một lần</td><td>130% Tổng phí bảo hiểm đã đóng</td></tr><tr><td>3 năm</td><td>125% Tổng phí bảo hiểm đã đóng</td></tr><tr><td>6 năm</td><td>117% Tổng phí bảo hiểm đã đóng</td></tr><tr><td>10 năm</td><td>110% Tổng phí bảo hiểm đã đóng</td></tr></table>	Thời hạn đóng phí	Quyền lợi tiền mặt	Đóng phí một lần	130% Tổng phí bảo hiểm đã đóng	3 năm	125% Tổng phí bảo hiểm đã đóng	6 năm	117% Tổng phí bảo hiểm đã đóng	10 năm	110% Tổng phí bảo hiểm đã đóng	Điều 5.1
Thời hạn đóng phí	Quyền lợi tiền mặt										
Đóng phí một lần	130% Tổng phí bảo hiểm đã đóng										
3 năm	125% Tổng phí bảo hiểm đã đóng										
6 năm	117% Tổng phí bảo hiểm đã đóng										
10 năm	110% Tổng phí bảo hiểm đã đóng										
2. Quyền lợi bảo hiểm tử vong không do tai nạn - Trong mười (10) năm hợp đồng đầu tiên, nếu Người được bảo hiểm tử vong thuộc phạm vi bảo hiểm và không do tai nạn gây ra: Công ty sẽ chi trả khoản tiền lớn hơn trong những khoản sau: (i) 100% Số tiền bảo hiểm hoặc (ii) 105% Tổng phí bảo hiểm đã đóng hoặc (iii) Giá trị hợp đồng tại thời điểm cuối năm hợp đồng xảy ra sự kiện tử vong. - Từ năm hợp đồng thứ mười một (11) trở đi, nếu Người được bảo hiểm tử vong thuộc phạm vi bảo hiểm và không do tai nạn gây ra: Công ty sẽ chi trả 100% số tiền bảo hiểm.	Điều 5.2										

3. Quyền lợi bảo hiểm thương tật toàn bộ vĩnh viễn không do tai nạn - Trong mười (10) năm hợp đồng đầu tiên, nếu Người được bảo hiểm bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn mà không do tai nạn gây ra: Công ty sẽ chi trả khoản tiền lớn hơn trong những khoản sau: (i) 100% Số tiền bảo hiểm hoặc (ii) 105% Tổng phí bảo hiểm đã đóng hoặc (iii) Giá trị hợp đồng tại thời điểm cuối năm hợp đồng xảy ra sự kiện thương tật toàn bộ vĩnh viễn. - Từ năm hợp đồng thứ mười một (11) trở đi, nếu Người được bảo hiểm bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn mà không do tai nạn gây ra: Công ty sẽ chi trả 100% số tiền bảo hiểm.	Điều 5.3
4. Quyền lợi bảo hiểm tử vong do tai nạn Công ty sẽ chi trả quyền lợi bằng quyền lợi tại mục 2 nêu trên, cộng thêm 100% số tiền bảo hiểm. Ngoài ra, Công ty sẽ chi trả thêm 100% Số tiền bảo hiểm nếu Người được bảo hiểm tử vong do tai nạn khi di chuyển bằng đường hàng không.	Điều 5.4
5. Quyền lợi bảo hiểm Thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn Công ty sẽ chi trả quyền lợi bằng quyền lợi tại mục 3 nêu trên, cộng thêm 100% Số tiền bảo hiểm.	Điều 5.5
II. MỘT SỐ QUYỀN KHÁC CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM	
1. Thời hạn cân nhắc Trong vòng hai mươi một (21) ngày kể từ ngày nhận được Hợp đồng bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có quyền từ chối tiếp tục tham gia bảo hiểm bằng cách gửi văn bản thông báo đến Công ty, trả lại Hợp đồng bảo hiểm, các quyền lợi bảo hiểm đã nhận (nếu có) và các hóa đơn tài chính (nếu có). Công ty sẽ hoàn trả lại phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi) sau khi trừ đi các chi phí kiểm tra y tế (nếu có). Trong trường hợp này, Công ty không phải trả tiền bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm.	Điều 4
2. Thay đổi số tiền bảo hiểm Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu giảm Số tiền bảo hiểm, Số tiền bảo hiểm sau khi giảm không được thấp hơn mức tối thiểu theo quy định của Công ty tại thời điểm yêu cầu.	Điều 17.1.2

3. Bảo hiểm với số tiền bảo hiểm giảm (chỉ áp dụng với Hợp đồng đóng phí định kỳ) Nếu hợp đồng đã có hiệu lực ít nhất hai (02) năm và Giá trị hoàn lại đã được tích lũy, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu ngừng đóng phí bảo hiểm và tiếp tục duy trì Hợp đồng bảo hiểm này với Số tiền bảo hiểm mới thấp hơn Số tiền bảo hiểm ban đầu, gọi là hình thức Bảo hiểm với số tiền bảo hiểm giảm.	Điều 17.1.3
4. Chấm dứt hợp đồng trước thời hạn Bên mua bảo hiểm có quyền chấm dứt hợp đồng bảo hiểm vào bất kỳ thời điểm nào trong thời gian hiệu lực của hợp đồng. Công ty sẽ chi trả Giá trị hoàn lại (nếu có) sau khi đã khấu trừ số phí bảo hiểm chưa đóng (nếu có).	Điều 14 Điều 17.1.6

III. ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM	
1. Công ty sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm tại Điều 5.2 đến Điều 5.5 của QTĐK nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn do bất kỳ nguyên nhân nào sau đây: a. Người được bảo hiểm tự tử trong vòng hai (02) năm kể từ ngày nộp khoản phí bảo hiểm đầu tiên hoặc Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy ngày nào đến sau; hoặc b. Người được bảo hiểm bị nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch (HIV); bị hội chứng suy giảm miễn dịch (AIDS); hoặc những bệnh liên quan đến HIV/AIDS; ngoại trừ trường hợp Người được bảo hiểm bị nhiễm HIV/AIDS trong khi đang thực hiện nhiệm vụ tại nơi làm việc như là một nhân viên y tế hoặc công an, cảnh sát; hoặc c. Lỗi cố ý của chính bản thân Người được bảo hiểm hoặc Bên mua bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng, trừ trường hợp quy định tại Điều 6.3 của QTĐK; hoặc d. Người được bảo hiểm thực hiện hoặc tham gia thực hiện các hành vi phạm tội (theo kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền); hoặc e. Người được bảo hiểm sử dụng chất ma túy mà không được chỉ định hoặc cho phép bởi người hoặc cơ quan chuyên môn có thẩm quyền; hoặc f. Người được bảo hiểm bị thi hành án tử hình;	Điều 6.1
2. Công ty sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm do tai nạn tại Điều 5.4 và Điều 5.5 của QTĐK nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn bởi bất kỳ nguyên nhân nào dưới đây: a. Người được bảo hiểm điều khiển các phương tiện giao thông trong tình trạng nồng độ cồn trong máu hoặc trong hơi thở vượt quá trị số bình thường theo quy định có hiệu lực của Bộ Y tế (hoặc văn bản thay thế, sửa đổi, bổ sung) tại thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm; hoặc b. Chiến tranh (có tuyên bố hay không tuyên bố), bạo loạn dân sự, khủng bố hay xung đột vũ trang tương tự; hoặc c. Các vụ nổ, nổ lò phóng xạ, bức xạ hay nhiễm độc phóng xạ do các nguồn nguyên tử hạt nhân, hay năng lượng hạt nhân gây ra; hoặc d. Người được bảo hiểm tham gia vào các hoạt động thể thao chuyên nghiệp hoặc các hoạt động có tính chất nguy hiểm, bao	Điều 6.2

gồm việc tập luyện hoặc tham gia các cuộc đọ sức/thi đấu hay biểu diễn: đô vật/đấu vật, các môn võ thuật, đấu kiếm, bắn súng, cưỡi ngựa, đua ngựa, đấm bốc, thể dục nhào lộn, nhảy dù, điều bay, lặn, leo núi, đua xe ô tô hoặc xe máy hoặc xe đạp.	
IV. NGHĨA VỤ CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM	
1. Cung cấp, kê khai thông tin trung thực, đầy đủ và chính xác - Bên mua bảo hiểm có trách nhiệm cung cấp, kê khai đầy đủ và trung thực tất cả các thông tin cần thiết để Công ty đánh giá khả năng chấp nhận bảo hiểm cho Hợp đồng bảo hiểm này. Việc thăm định sức khỏe, nếu có, không thay thế cho nghĩa vụ cung cấp, kê khai thông tin đầy đủ, trung thực, chính xác của Bên mua bảo hiểm. - Việc Bên mua bảo hiểm cung cấp thông tin không chính xác hoặc không đầy đủ có thể dẫn đến việc (i) Hợp đồng bảo hiểm bị hủy bỏ và quyền lợi bảo hiểm sẽ không được chi trả hoặc (ii) Công ty chấp nhận bảo hiểm có điều kiện (thu thêm phí bảo hiểm, và/hoặc điều chỉnh lại số tiền bảo hiểm, và/hoặc loại trừ trách nhiệm bảo hiểm).	Điều 17.2.1
2. Bên mua bảo hiểm phải đóng phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn theo quy định trong Hợp đồng bảo hiểm.	Điều 11, 12
3. Thông báo cho Công ty trong trường hợp Người được bảo hiểm thay đổi nghề nghiệp hoặc rời khỏi phạm vi lãnh thổ Việt Nam trong thời gian từ chín mươi (90) ngày liên tục trở lên.	Điều 17.2.3
4. Thông báo cho Công ty bất cứ thay đổi nào về loại giấy tờ tùy thân, số giấy tờ tùy thân, họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, quốc tịch, thông tin liên hệ.	Điều 17.2.4
5. Thông báo cho Công ty về Sự kiện bảo hiểm trong thời gian sớm nhất và nộp hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm tới Công ty trong vòng một (01) năm kể từ ngày xảy ra Sự kiện bảo hiểm.	Điều 7.1
V. LƯU Ý KHÁC: Để xem hoặc tải xuống bộ hợp đồng điện tử, Quý khách vui lòng truy cập Cổng thông tin khách hàng của Công ty bằng cách nhấp vào đường dẫn trong tin nhắn phát hành hợp đồng hoặc trực tiếp qua đường link http://khachhang.fubonlife.com.vn/	